TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **09**/2021/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 18 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 98/2020/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Minh Ng, sinh năm 1987. Trú tại: Tổ 43, phường M, quận Ng, TP Đ.

Bị đơn: Ông Đoàn Văn H, sinh năm 1986. HKTT: 63 kh, , huyện T (nay là thành phố H. Tạm trú tại: Tổ, phường M, quận Ng, TP Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Minh Ng và ông Đoàn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Minh Ng và ông Đoàn Văn H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về con chung giữa bà Ng và ông H như sau: Giao con chung Đoàn Lê Ngọc H 1, sinh ngày 10/11/2013 cho bà Ng trực

tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Hkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ thỏa thuận bà Ng tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Ng đã nộp theo biên lai thu số 0007096 ngày 13 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Hoàn trả cho bà Ng 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS Q.NHS;
- UBND xã Trung Văn, huyện Từ Liêm
(nay là phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm), thành phố Hà Nội
(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 66/2013, quyển số 01/2013
đăng ký ngày 16/7/2013).
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

đã ký

Lương Thị Anh